TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 30 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1977;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 265 đường P, phường Đ, quận Hải An, Hải Phòng; nơi ở: Số 19/255 đường P, phường Đ, quận Hải An, Hải Phòng;

- Bị đơn: Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1975;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 265 đường P, phường Đ, quận Hải An, Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và anh Trịnh Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị P và anh Trịnh Văn C cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Con chung Trịnh Thu U, sinh ngày 13/01/2000 đến nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung Trịnh Bảo N, sinh ngày 31/3/2001 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tiền cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung:

Chị P và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị P và anh Trịnh Văn C mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị P tự nguyện chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0002550 ngày 07 tháng 6 năm 2018. Trả lại chị P 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 1, quận Hải An, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hải Hà